



CÔNG TY CP – TỔNG CÔNG TY NƯỚC – MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG
TRUNG TÂM QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Địa chỉ: Số 138 - Đường Lý Tự Trọng - Phường Thủ Dầu Một, TP. Hồ Chí Minh

ĐT TTQLCLN: 0274.3883522 - Fax: 0274.3883522

Website: www.biwase.com.vn

Email: ptnctnmtbd@gmail.com.



KẾT QUẢ GIÁM SÁT CHẤT LƯỢNG NƯỚC SẠCH HÀNG NGÀY
TẠI CÁC CHI NHÁNH

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
20/07/2026	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,00 – 7,08	0,27 – 0,29	0,53 – 0,56
		Dĩ An 2	6,67 – 6,68	0,21	0,54 – 0,56
	CNCN Khu Liên Hợp		7,03 – 7,33	0,20 – 0,29	0,43 – 0,74
	CNCN Nam Tân Uyên		7,07 – 7,20	0,20	0,66 – 0,77
	CNCN Thủ Dầu Một		7,15 – 7,44	0,06 – 0,08	0,42 – 0,68
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,36 – 7,38	0,22 – 0,23	0,34 – 0,38
21/07/2026	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,96 – 7,10	0,28 – 0,29	0,51 – 0,58
		Dĩ An 2	6,68 – 6,74	0,21 – 0,22	0,54 – 0,57
	CNCN Khu Liên Hợp		7,12 – 7,21	0,18 – 0,29	0,61 – 0,63
	CNCN Nam Tân Uyên		7,07 – 7,20	0,20	0,63 – 0,68
	CNCN Thủ Dầu Một		7,15 – 7,35	0,04 – 0,06	0,47 – 0,93
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,37 – 7,38	0,27 – 0,28	0,32 – 0,38
22/07/2026	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,22 – 7,33	0,26 – 0,30	0,46 – 0,49
		Dĩ An 2	6,63 – 6,74	0,21 – 0,22	0,57 – 0,91
	CNCN Khu Liên Hợp		7,09 – 7,24	0,19 – 0,30	0,53 – 0,64
	CNCN Nam Tân Uyên		7,03 – 7,24	0,20	0,68 – 0,77
	CNCN Thủ Dầu Một		6,92 – 7,35	0,02 – 0,32	0,39 – 0,83
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,37 – 7,39	0,22 – 0,23	0,34 – 0,37

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
23/07/2026	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,11 – 7,42	0,25	0,54 – 0,66
		Dĩ An 2	6,63 – 6,72	0,21 – 0,22	0,54 – 0,91
	CNCN Khu Liên Hợp		7,05 – 7,27	0,19 – 0,30	0,55 – 0,63
	CNCN Nam Tân Uyên		7,14 – 7,23	0,20	0,67 – 0,77
	CNCN Thủ Dầu Một		6,60 – 7,20	0,23 – 0,27	0,41 – 0,96
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,36 – 7,41	0,20 – 0,23	0,33 – 0,36
24/07/2026	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,25 – 7,41	0,24 – 0,25	0,46 – 0,54
		Dĩ An 2	6,68 – 6,72	0,22	0,55 – 0,63
	CNCN Khu Liên Hợp		7,15 – 7,44	0,20 – 0,30	0,48 – 0,70
	CNCN Nam Tân Uyên		7,12 – 7,21	0,20	0,60 – 0,82
	CNCN Thủ Dầu Một		6,93 – 7,43	0,22 – 0,24	0,39 – 0,80
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,39 – 7,41	0,21 – 0,22	0,37 – 0,39
25/07/2026	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,17 – 7,24	0,25 – 0,26	0,50 – 0,53
		Dĩ An 2	6,68 – 6,78	0,21 – 0,22	0,41 – 0,63
	CNCN Khu Liên Hợp		7,06 – 7,28	0,19 – 0,30	0,48 – 0,58
	CNCN Nam Tân Uyên		7,13 – 7,22	0,20	0,60 – 0,76
	CNCN Thủ Dầu Một		7,05 – 7,32	0,22 – 0,25	0,74 – 1,17
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,37 – 7,40	0,21 – 0,22	0,36 – 0,38